

TAND HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 162/2017/HSST.

Ngày 20/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Chinh.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Năm

Ông Nghiêm Đình Chế

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa:*
Ông Lê Huy Lê – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 145/2017/HSST, ngày 10 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Văn Ch, sinh năm 1995; STQ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Con ông: Trần Văn T, sinh năm 1960 và bà Hoàng Thị Q, sinh năm 1967; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con lớn nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/8/2017 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. (có mặt tại phiên tòa)

* Người bị hại: Anh Hứa Văn Th, sinh năm 1990. (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn K, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Hoàng Thị Q, sinh năm 1967; Trú tại Thôn T, xã H, huyện, tỉnh Lạng Sơn (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Trần Văn Ch bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau: Trần Văn Ch và anh Hứa Văn Th, có quan hệ quen biết nhau. Khoảng đầu tháng 2 năm 2017, Ch đến phòng trọ của anh Th ở nhà

anh Trương Văn V ở thôn Ô, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh ở cùng để tìm việc làm. Tại phòng trọ này, anh Th còn ở cùng với hai người nữa là anh Liễu Văn Ph và anh Ngô Văn H. Khoảng 15 giờ ngày 28/02/2017, Ch một mình ở phòng, Ch đi đến vị trí chiếc ba lô đựng đồ cá nhân của anh Th lấy chìa khóa chiếc xe mô tô. Trong khi lục ba lô, Ch thấy trong ba lô có một chiếc ví da bên trong có số tiền 100.000 đồng và 01 giấy phép lái xe mang tên Hứa Văn Th, Ch liền trộm cắp số tiền này cùng giấy phép lái xe và cầm chìa khóa xe rồi đi xuống sân khu nhà trọ, đi đến vị trí dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen biển kiểm soát: 12U1 - 07449 mở chìa khóa điện rồi điều khiển xe đi ra khỏi khu nhà trọ. Chí điều khiển xe đi ra đường vành đai Khu Công nghiệp Yên Phong rồi đi theo đường tỉnh lộ 286 về hướng thành phố Bắc Ninh, mục đích để tìm nơi cầm cố chiếc xe vừa trộm cắp được. Ch tiếp tục đi sang địa phận huyện Việt Yên - tỉnh Bắc Giang để tìm cửa hàng cầm đồ nhưng không tìm thấy nên Ch quay lại thành phố Bắc Ninh. Khi đến thành phố Bắc Ninh, Ch vào một cửa hàng cầm đồ (Ch không nhớ tên và địa chỉ) gặp một người thanh niên khoảng 25 tuổi và hỏi người này “*Ở đây có cầm xe không anh?*”, người thanh niên đó hỏi Ch “*xe có giấy tờ không?*” thì Ch trả lời là “*không*”, người này nói “*anh cầm cho 05 triệu*”, Ch đồng ý. Sau đó người thanh niên này đưa cho Ch 05 triệu đồng, Ch để lại chìa khóa, giấy phép lái xe và chiếc xe mô tô của anh Th tại cửa hàng cầm đồ đó rồi gọi xe taxi đi chơi. Số tiền có được từ việc cầm cố xe Ch đã ăn tiêu hết.

Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi về phòng trọ thì anh Th phát hiện chiếc xe mô tô của mình đã bị mất. Do nghĩ Ch mượn xe của mình đi chơi nên anh Th chỉ gọi điện thoại và đi tìm Ch. Đến ngày 02/8/2017, anh Th vẫn không liên lạc được với Ch nên đã làm đơn trình báo Công an huyện Yên Phong.

Ngày 03/8/2017, Trần Văn Ch đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đầu thú khai báo hành vi phạm tội của bản thân. Cơ quan điều tra đã thu giữ của Chí 01 điện thoại đi động nhãn hiệu LEAGOO ALFA 6 màu trắng có số IMEI1: 355457070056695, số IMEI2: 355457070056703.

Cùng ngày 03/8/2017, căn cứ lời khai của Trần Văn Ch, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong đã tiến hành thực nghiệm điều tra, dẫn giải Trần Văn Ch để xác định cửa hàng cầm đồ nơi Ch đã cầm cố chiếc xe mô tô Honda Wave RSX của anh Th nhưng Ch không xác định được nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong không thu giữ được chiếc xe mô tô là vật chứng của vụ án.

Tại Kết luận định giá tài sản số 49 ngày 08/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Yên Phong kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen biển kiểm soát: 12U1 – 07449 đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 14.500.000đ.

Ngày 18/8/2017, bà Hoàng Thị Q (là mẹ của Ch) đã tự nguyện bồi thường cho anh Hứa Văn Th số tiền 20 triệu đồng để khắc phục hậu quả do hành vi của Ch gây ra. Về trách nhiệm dân sự anh Th không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 141/CTr - VKS ngày 09/10/2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố Trần Văn Ch về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của BLHS.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng và khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 28/02/2017 tại khu nhà trọ nhà anh Trương Văn V ở thôn Ô, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh. Lợi dụng sự sơ hở của anh Th, Trần Văn Ch đã có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen biển kiểm soát: 12U1 - 07449 cùng giấy phép lái xe và số tiền 100.000 đồng của anh Th rồi mang đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã tự nguyện đến cơ quan Công an đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Anh Hứa Văn Th- Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng theo lời khai tại CQĐT có trong hồ sơ thể hiện: Do là bạn cùng phòng, ngày 28/02/2017 anh đi làm, có để chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen biển kiểm soát: 12U1 – 07449 tại sân nhà trọ, thì bị Trần Văn Ch lấy trộm chiếc xe trên và giấy

phép lái xe cùng 100.000 đồng, nay anh đã được gia đình bị cáo bồi thường toàn bộ số tài sản bị mất, anh không yêu cầu gì thêm về phần bồi thường đối với bị cáo, và anh có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bà Hoàng Thị Q trình bày; con bà là Trần Văn Ch có trộm cắp xe mô tô của anh Th rồi bán lấy tiền ăn tiêu hết, sau đó Trần Văn Ch có nhờ bà bồi thường cho anh Th giá trị chiếc xe, bà đã bồi thường cho anh Th 20 triệu đồng, nay bà không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích hành vi, tích chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, đã giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Trần Văn Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản”. áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự; Điều 76; Điều 227 của Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn Ch từ 08 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng. Giao bị cáo cho UBND xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn nơi bị cáo thường trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trả tự do bị cáo ngay tại phiên tòa nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại đi động nhãn hiệu LEAGOO ALFA 6 màu trắng có số IMEI1: 355457070056695, số IMEI2: 355457070056703 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa thể hiện: Ngày 28/02/2017 bị cáo có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen biển kiểm soát: 12U1 – 07449 và giấy phép lái xe

cùng 100.000 đồng. Tài sản bị cáo trộm cắp có tổng giá trị 14.600.000đ. Do vậy đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Trần Văn Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng pháp luật. Tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá 14.600.000 đồng nên hành vi của bị cáo phạm vào khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Xét về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mà còn làm mất trật tự trị an ở địa phương nên hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy.

Về tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động, từ trước đến nay chưa có sai phạm gì, phạm tội lần này là lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tác động đến gia đình bồi thường toàn bộ giá trị số tài sản đã trộm cắp, sau khi phạm tội bị cáo đã ra cơ quan Công an đầu thú, người bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, h, p khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội ít nghiêm trọng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, nên cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục và cải tạo.

Bị cáo chưa có việc làm, kinh tế khó khăn nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Th đã nhận tiền bồi thường và tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại đi động nhãn hiệu LEAGOO ALFA 6 màu trắng có số IMEI1: 355457070056695, số IMEI2: 355457070056703 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự. Điều 76; khoản 4 Điều 227; Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Ch 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn nơi bị cáo thường trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trả tự do bị cáo ngay tại phiên tòa nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại đi động nhãn hiệu LEAGOO ALFA 6 màu trắng có số IMEI1: 355457070056695, số IMEI2: 355457070056703 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh.
- VKS, CA, THADS huyện Yên Phong.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa